**TUẦN 4**

**Ngày soạn: 22/ 9/ 2017**

**Ngày giảng: Thứ hai ngày 25 tháng 9 năm 2017**

**TẬP ĐỌC**

**NHỮNG CON SẾU BẰNG GIẤY**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu nội dung chính của bài: Tố cáo tội ác chiến tranh hạt nhân, nói lên khát vọng hòa bình của trẻ em trên toàn thế giới.

**2. Kĩ năng**

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Đọc đúng các tên người, tên địa lí nước ngoài ( ***Xa - da- cô,Hi- rô- si- ma, Na- ga- da- ki )***

- Đọc diễn cảm bài văn với giọng trầm, buồn; nhấn giọng những từ ngữ miêu tả hậu quả nặng nề của chiến tranh hạt nhân, khát vọng sống của cô bé Xa- da- cô, mơ ước hòa bình của thiếu nhi.

**3. Thái độ**

- Biết quan tâm và chia sẻ với nạn nhân chiến tranh, cùng nhau tố cáo tội ác chiến tranh.

**\* KNS**:

- Thể hiện sự cảm thông ( bày tỏ sự chia sẻ, cảm thông với nững nạn nhân bị bom nguyên tử sát hại).

- Xác định giá trị ( Nhận biết giá trị của hòa bình đối với cuộc sống con người

**III/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Tranh minh hoạ SGK

**IV/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1. Kiểm tra bài cũ****.(5’)*  -Yêu cầu 2 nhóm HS phân vai đọc lại vở kịch ***: Lòng dân*.**  ***2. Bài mới.*** *(30’)*  *a) Giới thiệu bài.*  **-** Cho HS quan sát tranh minh hoạ bài tập đọc và hỏi: Bức tranh, ảnh vẽ ai, người đó đang làm gì?  *b) Hướng dẫn HS luyện đọc(10’)*  - GV chia bài thành 3 đọan và yêu cầu HS đọc nối tiếp  - GV kết hợp sửa chữa lỗi phát âm, ngắt nghỉ hơi chưa đúng, chưa phù hợp với bài.  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 .  - HS đọc nối tiếp lần 3.GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa 1 số từ khó trong phần giải thích SGK.  - Y/c HS luyện đọc theo cặp cho nhau nghe.  - Gv đọc mẫu toàn bài.  *c) Hướng dẫn tìm hiểu bài.(12’)*  - GV y/c HS đọc thầm đoạn 1và trả lời câu hỏi:  +Mĩ ném bom xuống Nhật Bản vào năm nào?  +Chúng gây ra tội ác gì cho nhân dân Nhật Bản?  +Nêu hậu quả do 2 quả bom nguyên tử gây ra?  +Nêu ý 1 của bài?  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2- 3 và trả lời câu hỏi  +Kể từ khi nhiễm phóng xạ, sau bao lâu Xa-da-cô mới phát bệnh?  +Cô bé hi vọng kéo dài cuộc sống của mình bằng cách nào?  +Vì sao Xa-da-cô lại tin như vậy?  +Các bạn nhỏ đã làm gì để tỏ tình đoàn kết với Xa-da-cô?  +Các bạn nhỏ ở TP Hi-rô-xi-ma đã làm gì?  +Nếu được đứng trước tượng đài em sẽ nói gì với Xa-da-cô?  +Việc làm của Xa-da-cô và các bạn nói lên điều gì?  +Câu chuyện muốn nói với em điều gì?  - GV chốt lại và ghi bảng ý chính  *d) Hướng dẫn đọc diễn cảm.(8’)*  -Nêu giọng đọc của cả bài?  - GV mời 4 em đọc lại toàn bài.  - GV uốn nắn sửa chữa cho những em còn yếu.  - Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn 3.  -Luyện đọc trong nhóm, thi đọc diễn cảm.  - GV và HS cùng nhận xét đánh giá.  ***3 . Củng cố dặn dò.(3’)***  - Ngoài nhân dân Nhật Bản, Mĩ còn gây tội ác gì cho nhân dân Việt Nam?  - Liên hệ về các nạn nhân nhiễm chất độc ở Việt Nam.  - GV nhận xét chung tiết học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau**: *Bài ca về trái đất****.* | - Nhóm 1: Đọc phần 1.  - Nhóm 2: đọc phần 2.  - Bức tranh vẽ cảnh một bé gái đang ngồi trên giường bệnh và gấp những con chim giấy.  - 3 HS nối tiếp đọc bài,lớp theo dõi.  - 3 HS đọc nối tiếp lần 2.  - 3 HS đọc nối tiếp lần 3 kết hợp giải nghĩa từ khó  - HS theo dõi GV đọc mẫu.  - HS suy nghĩ, đại diện trả lời.  - HS trả lời  +Năm 1945  +Mĩ ném 2 quả bom xuống 2 thành phố của Nhật.  +Cướp đi mạng sống của gần nửa triệu người. Đến năm 1951 có thêm gần 100000 người bị chết…  *-Hậu quả của bom nguyên tử do Mĩ ném xuống Nhật Bản.*  *+*Sau 10 năm*.*  + Xa-da-cô hi vọng kéo dài c/s bằng cách gấp những con sếu bằng giấy...  +Vì em chỉ còn sống được ít ngày, em mong muốn khỏi bệnh để được sống ….  +Các bạn nhỏ trên TG đã gấp hàng nghìn con Sếu gửi cho Xa- da -cô.  +Quyên góp tiền xây đài tưởng niệm cao 9m trên đỉnh là 1 bé gái giơ cao 2 tay...  +Chúng tớ rất nhớ bạn…..  - *Khát vọng sống, khát vọng hoà bình của trẻ em trên thế giới.*  \***Ý chính**: Tố cáo tội ác chiến tranh hạt nhân và khẳng định khát vọng sống, khát vọng hoà bình của trẻ em trên thế giới.  +Giọng trầm buồn, to vừa đủ nghe.  - 4 HS đọc ,mỗi em đọc1 đoạn  -HS luyện đọc cá nhân sau đó đọc trước lớp.  - HS trả lời. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN**

**I/ MỤC TÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS qua ví dụ cụ thể, làm quen với một dạng quan hệ tỉ lệ và biết cách giải bài toán liên quan đến quan hệ tỉ lệ đó.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng vẽ sơ đồ đoạn thẳng chính xác và trình bày bài giải khoa học.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS say mê giải toán.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- SGK, VBT

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A.Kiểm tra bài cũ:** (5 ')  - Yêu cầu học sinh lên bảng chữa bài tập 3 về nhà  ?. Nêu các bước giải bài toán tìm 2 số khi biết tổng và hiệu?  - Giáo viên nhận xét, cho điểm  **B. Dạy bài mới:**  **1.Giới thiệu bài**: Tiết học hôm nay các em sẽ làm quen với dạng toán có quan hệ tỉ lệ và học cách giải các bài toán có liên quan đến quan hệ tỉ lệ.  **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  ***a) Bài toán 1 (5')***  - Giáo viên kẻ bảng phụ  ? 1 giờ người đó đi bao nhiêu km?  ? 2 giờ người đó đi bao nhiêu km?  ? So sánh thời gian và quãng đường đi được?  ? Khi thời gian gấp 3 lần thì quãng đường đi được gấp mấy lần?  ? Mối quan hệ giữa thời gian và quãng đường đi được?  - GV nhận xét và kết luận.  ***b) Bài toán 2 (5')***  - Yêu cầu học sinh phân tích, tóm tắt đề  - GV yêu cầu học sinh nêu cách giải, nhận xét  (+) Rút về đơn vị  Một giờ ô tô đi được quãng đường là:  90 : 2 = 45 (km)  Bốn giờ ô tô đi được quãng đường là:  45 x 4 = 180 (km)  Đáp số: 180 km.  (+) Tìm tỉ số  - Yêu cầu học sinh nhận xét thời gian, quãng đường và giải bài tập  4 giờ gấp 2 giờ số lần là:  4 :2 = 2 (lần)  Bốn giờ ô tô đi được quãng đường là:  90 x 2 = 180 (km)  Đáp số: 180 km.  **3. Luyện tập:**  **Bài 1(5')**  **-** Gọi 1 HS đọc đề bài  ?Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  - Hướng dẫn giải bài tập:  ? Dựa vào yêu cầu em giải bài bằng cách nào?  **Bài 2 (5')**  - Gọi HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Hướng dẫn giải bài tập:  - GV nhận xét, chốt lời giải đúng.  **Bài 3 (5')**  **-** Gọi HS đọc đề bài.  ?Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GVtóm tắt lên bảng.  -GV nhận xét.  **C. Củng cố - dặn dò**: (3')  ? Giờ học này ôn về những dạng toán gì?Các bước giải bài tập ntn ?  - Nhận xét giờ học, dặn dò về nhà. | - 1 học sinh lên bảng chữa bài tập 3  - 1 số em trả lời  - Lớp nhận xét, chữa bài  - Học sinh nghe, xác định nhiệm vụ học tập  - 1 HS đọc yêu cầu, lớp đọc thầm  - 1 giờ đi 4 km  - 2 giờ đi 8 km  - Thời gian gấp 2 lần, quãng đường gấp 2 lần  - Quãng đường gấp 3 lần  - TG gấp bao nhiêu lần thì quãng đường gấp bấy nhiêu lần  - 1 học sinh đọc đề bài  - Học sinh suy nghĩ, trao đổi cách giải  - HS rút ra các bước giải bài tập  + Tìm số km đi trong 1 giờ  + Lấy số km đi trong 1 giờ nhân với 4  - HS nêu các bước giải bài tập  + Tìm xem 4 giờ gấp 2 giờ mấy lần  + Lấy 90 nhân với số lần  - Học sinh đọc đề bài.  - HS nêu tóm tắt bài toán.  - HS làm vở, 1HS làm bảng.  **Bài giải**  Mua 1m hết số tiền là  80 000:5=15.000 (đồng )  Mua 7m vải loại đó hết số tiền là  16000 x 7 = 112000 (đồng)  Đáp số:112 000đồng  - Cách: rút về đơn vị.  - 1HS đọc bài toán.  - Bài toán cho biết cứ 3 ngày đội trồng rừng đó trồng đc 1200 cây.  - Bài toán hỏi trong 12 ngày đội đó trồng được bao nhiêu cây?  Bài giải  1 ngày đội đó trồng được số cây là:  1200 : 3 = 400 ( cây )  12 ngày đội đó trồng được số cây là:  12 x 400 = 48000 ( cây )  Đáp số: 4800 cây  - 1HS đọc bài toán.  - Một xã có 4000 người. Trong 1 năm cứ 1000 tăng 21 người. 1 năm sau xã đó tăng thêm bao nhiêu người?  - Nếu giảm mức tăng hằng năm là cứ 1000 người thì tăng 15 người thì sau 1 năm dân số xã đó tăng bao nhiêu người?  Bài giải  a, 4000 gấp 1000 người số lần là:  4000 : 1000 = 4 ( lần )  Sau 1 năm xã đó tăng số người là:  4 x 21 = 84 ( người )  b, 4000 gấp 1000 người số lần là:  4000 : 1000 = 4 ( lần )  Sau 1 năm xã đó tăng số người là:  4 x 15 = 60 ( người )  Đáp số: a, 84 người  b, 60 người |

----------------------------o0o------------------------

**Kể chuyện**

**TIẾNG VĨ CẦM Ở MĨ LAI**.

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS hiểu được ý nghĩa câu chuyện : Ca ngợi hành động dũng cảm của những người Mỹ có lương tâm đã ngăn chặn và tố cáo tội ác man rợ của quân đội Mỹ trong cuộc chiến xâm lược Việt Nam.

**2. Kĩ năng**

- Dựa vào lời kể của GV, những hình ảnh trong SGK và lời thuyết minh cho mỗi hình ảnh , HS kể được câu chuyện Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai. Biết kết hợp lời kể với điệu bộ, cử chỉ một cách tự nhiên.

- Rèn kĩ năng chăm chú nghe bạn kể,nhận xét đúng lời kể của bạn.

**3. Thái độ**

- Thái độ chân thật, thể hiện lòng kính trọng và biết ơn người Mỹ có lương tâm.

**\* KNS**

- Thể hiện sự cảm thông.( cảm thông với những nạn nhân của vụ thảm sát Mĩ Lai, đồng cảm với hành động dũng cảm của những người Mĩ có lương tri).

- Phản hồi, lắng nghe tích cực.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Các hình ảnh minh họa trong SGK.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1. Kiểm tra bài cũ.(4’)***  - Yêu cầu HS kể lại câu chuyện nói về việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương đất nước của 1 người mà em biết.  - Nhận xét cho điểm.  ***2. Bài mới.(30’)***  ***a) Giới thiệu bài****.* giới thiệu truyện phim ***Tiếng vĩ cầm ở MỹLai***của đạo diễn Trần Văn Thủy.  ***b) Gv kể chuyện****.*  *-* GV kể chuyện lần 1.HS lắng nghe và ghi lại các nội dung.  +Câu chuyện xảy ra vào thời gian nào?  +Truyện phim có những nhân vật nào?  - GV kể lần 2 kết hợp giới thiệu từng hình ảnh minh họa trong SGK. Chú ý điệu bộ ở từng đoạn sao cho phù hợp.  +Sau 30 năm Man-cơ đến Việt Nam để làm gì?  +Quân đội Pháp đã tàn sát mảnh đất Sơn Mĩ như thế nào?  +Những hoạt động nào chứng tỏ 1 số lính Mĩ vẫn còn lương tâm?  +Tiếng đàn của Mai-cơ nói lên điều gì?  ***c) Hướng dẫn HS kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện****.*  \* Y/c HS kể chuyện theo cặp .  - GV đến giúp đỡ từng cặp.  \* Y/c HS thi kể chuyện trước lớp.  - GV mời 1 số em có trình độ khác nhau kể từng đoạn sau đó HS G kể lại toàn bộ câu chuyện.  - GV đưa ra tiêu trí đánh giá để chọn bạn kể hay,chính xác, kể tự nhiên.  ***3.Củng cố, dặn dò.(5’)***  - GV nhận xét tiết học, khuyến khích HS về nhà tập kể cho người thân nghe.  - Dặn HS chuẩn bị trước tiết kể chuyện giờ sau để tìm câu chuyện ca ngợi hòa bình chống chiến tranh. | - 2 HS kể và nêu ý nghĩa câu chuyện.Lớp theo dõi nhận xét và bổ sung.  - HS theo dõi và lắng nghe.  - Kết hợp quan sát tranh và nắm bắt nội dung truyện.  +Ngày 16 – 3 - 1968  +Mai-cơ: Cựu chiến binh  -Tôm-xơn:Chỉ huy đội bay  -Côn-bơn: Xạ thủ súng máy  -An-đrê-ốt-ta: Cơ trưởng  -Rô-man: Người lính…  - HS trả lời  +Ông muốn trở lại mảnh đất có bao người chịu đau thương để dánh đàn cầu nguyện cho linh hồn ….  + Chúng thiêu cháy nhà cửa, giết người hàng loạt bắn chết 504 người.  +Tôm-xơn, Côn-bơn, An-đrê-ốt-ta đã ngăn cản 1 ssố lính Mĩ tấn công người dân còn sống sót…  +Nói lên lời giã từ quá khứ đau thương, khát vọng hoà bình.  - HS dựa vào lời kể GV và quan sát các bức ảnh SGK để kể lại từng đoạn. Sau đó kể lại toàn bộ câu chuyện.  - HS trao đổi về ý nghĩa câu chuyện  - HS xung phong kể chuyện và nêu ý nghĩa câu chuyện. Lớp theo dõi và đặt câu hỏi về nhân vật, chi tiết, ý nghĩa câu chuyện. |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 22/ 9/ 2017**

**Ngày giảng: Thứ ba ngày 26 tháng 9 năm 2017**

**TOÁN**

**LUYỆN TẬP**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thứccc**

- Biết giải 1 số bài toán liên quan đến tỉ lê.

**2. Kĩ năng**

- Giúp HS củng cố rèn luyện kĩ năng giải bài toán liên quan đến quan hệ tỉ lệ.

- Rèn kĩ năng xác định dạng toán và cách trình bày bài giải.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS say mê giải toán.

**II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- 2 Phiếu khổ to, 2 bút dạ.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A. Kiểm tra bài cũ**:(5')  - Gọi hs chữa bài về nhà  ?: Nêu các cách giải bài toán có liên quan đến tỉ lệ?  - GV nhận xét  **B. Bài mới**:  **1. Giới thiệu bài**  - Trong tiết học toán hôm nay các em sẽ cùng làm các bài toán có liên quan đến quan hệ tỉ lệ đã học ở tiết 16.  **2. Luyện tập**  **Bài 1(6')**  -y/c hs đọc bài toán.  ?: Bài toán cho biết gì?hỏi gì?  ?: Giải bài toán này bằng cách nào?  - Hướng dẫn học sinh  - Nhận xét  **Bài 2 (7')**  - Gọi Hs đọc đề bài.  ?: Bài toán cho biết gì?hỏi gì?  - Một tá bút có máy cái bút?  - Có mấy cách giải?  - GV nhận xét , chữa bài cho học sinh  - GV nhận xét, chốt đáp số đúng  **Bài 3 (6')**  - Gọi Hs đọc đề bài  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  - Hướng dẫn học sinh làm bài  - GV nhận xét.  **Bài 4 (7')**  **-** GV gọi HS đọc đề bài  ? Hãy tóm tắt bài toán?  - GV cho lớp trao đổi cặp đôi.  ? Em đã làm bài này theo cách nào?  - GV nhận xét, chốt lời giải đúng. | - Học sinh chữa bài tập 2,3 về nhà  - Lớp nhận xét  - Học sinh đọc bài toán.  - Học sinh nêu: Mua 12 quyển vở hết 24 000 đồng. Hỏi mua 30 quyển vở hết bao nhiêu tiền?  - Rút về đơn vị  - Suy nghĩ , làm vở bài tập  - 1 em lên bảng , lớp nhận xét,  - chữa bài  **Bài giải**  Mua 1 quyển vở hết:  24000 : 12 = 2000 (đồng)  Mua 30 quyển vở hết  2000 x 30 = 60000 (đồng)  Đáp số : 60000 (đồng)  - Học sinh đọc bài toán.  - Mua 2 tá bút hết 30 000 đồng, mua 8 cái bút hết bao nhiêu tiền?  - Là 12 cái.  - Giải được cả 2 cách.  - Lớp làm bài  - Đổi chéo vở - chữa bài  **Bài giải**  2 tá = 24 cái  24 gấp 8 số lần là:  24 : 8 =3 ( lần )  Mua 8 cái bút hết số tiền là:  30 000 : 3 = 10 000 ( đồng )  Đáp số: 10 000 đồng  - Học sinh đọc bài toán.  - Bài toán cho biết 3 xe ô tô chở đượ 120 bạn. Hỏi 160 bạn phải dùng bao nhiêu xe ô tô?  - 1 HS lên bảng, dưới lớp làm vào vở.  Bài giải  1 xe chở được số bạn học sinh là:  120 : 3 = 40 (bạn)  160 bạn cần dùng số ô tô là:  160 : 40 = 4 ( xe )  Đáp số: 4 xe  - 1HS đọc bài toán.  Bài giải  1 ngày người đó được trả số tiền là:  72 000 : 2 = 36 000 (đồng)  5 ngày người đó được trả số tiền là:  36 000 x 5 = 180 000 (đồng)  Đáp số: 180 000 đồng |

**C. Củng cố dặn dò**:(2')

- Nhận xét giờ học

- Về nhà làm bài tập trong SGK.

----------------------------o0o------------------------

**Lịch sử**

**XÃ HỘI VIỆT NAM CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, nền văn hoá nước ta có nhiều biến đổi do chính sách khai thác thuộc địa của Pháp.

**2. Kĩ năng**

- Bước đầu nhận biết về mối quan hệ về kinh tế & xã hội. kinh tế:xuất hiện nhà máy,hầm mỏ,đồn điền,đường ô tô, đường sắt. xã hội:chủ xưởng,chủ nhà buôn,công nhân.

**3. Thái độ**

- Yêu thích bộ môn

**II. CHUẨN BỊ**

-Bản đồ Việt Nam.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| A. Kiểm tra bài cũ: (4’)  - Kiểm tra bài. Cuộc phản công ở kinh thành Huế.  - GV theo dõi – Nhận xét  B. Bài mới:  1. Giới thiệu bài: (1’)  - GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.  2. Tiến trình bài học: (28’)  Hoạt động 1:  Những thay đổi của nền kinh tế Việt Nam. | Đọc thông tin sgk và làm việc theo bàn. |
| -Trước khi thực dân Pháp xâm lược, nền kinh tế VN có những nghành nào chủ yếu. | - Chủ yếu: nông nghiệp ngoài ra còn có: dệt, gốm, đúc đồng. |
| - Sau khi Pháp thống trị chúng đã thi hành biện pháp nào để bóc lột tài nguyên? | - Xây dựng các nhà máy để bóc lột công lao động. |
| - Ai đã hưởng quyền lợi? | Người Pháp. |
| Hoạt động 2: | Làm việc theo nhóm nhỏ. |
| -Trước khi thực dân Pháp vào xâm lược, xã hội VN có những tầng lớp nào? | - Có hai giai cấp: địa chủ phong kiến và nông dân. |
| - Sau khi thực dân Pháp đặt ách thống trị có thêm tầng lớp nào? | - Có thêm Viên chức, trí thức, chủ xưởng nhỏ, giai cấp công nhân. |
| - Những nét chính về đời sống của công dân và nông dân.  **3. Củng cố -Dặn dò:** (3’)  Hệ thống bài học. | Nông dân bị mất ruộng đất, đói nghèo, phải làm công,nhận đồng lương rẻ mạt. |

----------------------------o0o------------------------

**Luyện từ và câu**

**TỪ TRÁI NGHĨA**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS hiểu thế nào là từ trái nghĩa và tác dụng của từ trái nghĩa.

- Hiểu nghĩa của một số cặp từ trái nghĩa.

- Tìm được từ trái nghĩa trong câu văn.

**2. Kĩ năng**

- HS biết tìm từ trái nghĩa và đặt câu phân biệt các từ trái nghĩa.

**3. Thái độ**

- Có ý thức sử dụng đúng các từ trái nghĩa.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Bút dạ, 3 tờ phiếu to để HS làm bài tập 2,3 .Phiếu học tập cho bài 1; HS có từ điển tiếng việt.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  - HS đọc lại đoạn văn miêu tả màu sắc đẹp của những sự vật dựa theo 1 ý,1 khổ thơ trong bài sắc màu em yêu.  ***2.Bài mới.(5’)***  ***\*HĐ1: Giới thiệu bài.***  - Các em đã học về từ đồng nghĩa rồi. Tiết học này giúp các em hiểu thế nào là từ trái nghĩa, ý nghĩa của từ trái nghĩa, tìm từ trái nghĩa và đặt câu với chúng.  ***\*HĐ2***:**Nhận xét.**  **Bài tập 1.**  - HS đọc yêu cầu của bài.  - Y/c HS thảo luận theo cặp trả lời câu hỏi  +Trong đoạn văn từ nào được in đậm?  + Hãy nêu nghĩa của từ phi nghĩa và chính nghĩa?  +So sánh nghĩa của 2 từ trên?  +Con nhận xét gì về nghĩa 2 từ trên?  +Em hiểu thế nào là từ trái nghĩa?  - GV chốt lại và kết luận.  **Bài tập 2.**  **-** Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  Yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - GV và HS cùng nhận xét sửa chữa.  +Trong câu tục ngữ trên, có những từ trái nghĩa nào?  +Tại sao em cho rằng đó là những cặp từ trái nghĩa?  **Bài tập 3**.  - Y/c đọc đề bài.  +Cách dùng các từ trái nghĩa trong câu trên có tác dụng ntn trong việc thể hiện quan niệm sống của người Việt Nam.  +Vậy từ trái nghĩa có tác dụng gì?  -Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  - Gv và HS cùng nhận xét đánh giá.Gv chốt lại và giáo dục HS biết sống cao đẹp.  ***\*HĐ3*** :  - Ghi nhớ.  - Dựa vào các kiến thức đã học , hãy cho biết : Thế nào là từ trái nghĩa? Tác dụng của việc dùng từ trái nghĩa?  - GV chốt lại và ghi bảng.  ***\*HĐ 4 : Hướng dẫn HS làm bài tập.***  **Bài tập 1**.  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1và làm theo cặp trong phiếu.  GV và HS cùng chữa bài.  **Bài tập 2.**  - Y/c HS đọc đề bài.  - GV chia lớp thành nhóm 4 và y/c làm bài.  - Cả lớp và GV cùng nhận xét và chốt lại lời giải đúng.  - Y/c HS đọc để thuộc các câu đó.  **Bài tập 3.**  - Y/c HS đọc kĩ yêu cầu của bài.Nêu các việc phải làm.Dùng từ điển để tìm thêm những từ theo yêu cầu.  - GV và HS cùng nhận xét và sửa chữa.  ***3. Củng cố dặn dò.(5’)***  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi : 1 em nêu 1 từ, em kia phải nói nhanh từ trái nghĩa với từ đó.  - Y/c nêu lại nội dung ghi nhớ.  - GV nhận xét tiết học, biểu dương những em học tốt.  - Chuẩn bị bài: *Luyện tập về từ trái nghĩa* | - 3 em đọc, lớp nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc .Lớp theo dõi SGK.  - HS làm theo cặp dựa vào từ điển và đại diện trả lời.  +Từ *phi nghĩa, chính nghĩa*  +*Phi nghĩa*: Trái với đạo lí  *Chính nghĩa*:Đúng với đạo lí  +Hai từ trên có nghĩa trái ngược nhau  +Là từ có nghĩa trái ngược nhau.  - Là những từ có nghĩa trái ngược nhau.  - 2 HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu bài.  - HS đọc kĩ bài và đại diện trả lời.  +Từ trái nghĩa: Chết- sống  Vinh- nhục  +Vì chúng có nghĩa trái ngược nhau. *Vinh* là được coi trọng, đánh giá cao. *Nhục* là bị khinh bỉ.  - 1 HS đọc  +Làm nổi bật quan niệm sống của người VN là:Thà chết mà được tiếng thơm còn hơn sống mà để người khác khinh bỉ.  +Có tác dụng làm nổi bật những sự vật, sự việc, trạng thái… đối lập nhau.  - 2 HS đọc, lớp theo dõi.  - HS trao đổi ,thảo luận và trình bày.  - HS làm việc cả lớp , đại diện trình bày.  - 2 em nhắc lại ghi nhớ.  - 1 HS đọc đề bài, HS suy nghĩ và cùng thảo luận và gạch từ trái nghĩa trong mỗi câu đó.  ***+ đục / trong ; đen / trắng; rách / lành; dở / hay.***  - 1 HS đọc đề bài.  - HS làm theo nhóm vào phiếu 2 nhóm làm phiếu to để chữa bài.  + ***hẹp/ rộng; xấu/ đẹp; trên/ dưới***  - HS đọc đề bài  - HS làm việc cá nhân vào vở, đại diện chữa bài  + ***Hoà bình/ chiến tranh ,xung đột.***  + ***Thương yêu / căm ghét, căm giận, căm thù, căm hờn, ghét bỏ, thù hằn, hận thù..............*** |

----------------------------o0o------------------------

**Chính tả( *Nghe - viết* )**

**ANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ GỐC BỈ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Tiếp tục củng cố hiểu biết về mô hình cấu tạo của vần và quy tắc đánh dấu thanh trong tiếng.

**2. Kĩ năng**

- Nghe viết đúng chính tả bài ***Anh bộ đội Cụ Hồ gốc Bỉ*.**

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS có ý thức rèn chữ giữ vở.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- HS vở bài tập Tiếng Việt .

- GV 2 bút dạ, 2 tờ phiếu to viết viết mô hình cấu tạo vần để GV kiểm tra và HS làm bài tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ của GV | HĐ của HS |
| ***1. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  -Y/c HS viết vần của các tiếng ***chúng tôi mong thế giới nàymãi mãi hòa bình***vào mô hình cấu tạo.Nói rõ dấu thanh trong từng tiếng.  ***2 Bài mới.(30’)***  ***a ) Giới thiệu bài.*** Giờ chính tả hôm nay các em sẽ viết bài Anh bộ đội Cụ Hồ gốc Bỉ và thực hành luyện tập về cấu tạo vần, quy tắc đánh dấu thanh trong tiếng.  ***b) Hướng dẫn HS nghe – viết(20’).***  - GV đọc bài viết 1 lần.  +Vì sao Phrăng Đơ- en lại chạy sang hàng ngũ quân đội ta?  **-** T/c cho HS luyện viết nháp từ dễ viết sai và tên riêng nước ngoài.  - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở sao cho hiệu quả cao.GV đọc cho HS viết bài.  - GV nhận xét 1 số bài để chữa những lỗi sai thường mắc.  - GV nêu nhận xét chung sau khi chấm.  ***c.Hướng dãn HS làm bài tập chính tả(10’).***  **Bài 2**.  -Y /C HS đọc đề bài.  - T/c cho HS làm việc cá nhân sau đó chữa bài.  -Y/c HS điền từng tiếng *nghĩa* và *chiến* vào mô hình cấu tạo vần và chỉ ra sự giống và khác nhau giữa 2 tiếng.  - GV chốt lại:  + Giống nhau phần vần của các tiếng đều có âm chính gồm 2 chữ cái ( Đó là các nguyên âm đôi.)  + Khác nhau: Tiếng ***chiến*** có âm cuối, tiếng ***nghĩa*** không có âm cuối.  **Bài 3**.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài.  - Y/c nêu cách viết dấu thanh trong các tiếng trên.  - Yêu cầu HS phải ghi nhớ mô hình cấu tạo vần và cách ghi dấu thanh trong tiếng có nguyên âm đôi.  ***3. Củng cố dặn dò.(5’)***  -Nhắc lại quy tắc ghi dấu thanh trên các tiếng có nguyên âm đôi?  - Nhận xét tiết học, biểu dương những em HS học tập tốt.  - Y/c về nhà tiếp tục rèn chữ viết, ghi nhớ mô hình vần.  - Chuẩn bị bài: *Một chuyên gia máy xúc.* | - Lớp theo dõi, trả lời.  +Vì ông nhận rõ tính chất phi nghĩa của cuộc chiến tranh.  -HS ngồi viết bài vào vở.  -HS soát lỗi , đổi vở để soát lỗi cho nhau.  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  -HS viết từng vần của tiếng vào mô hình và nhận xét.  - 2 HS đọc yêu cầu của bài.  - 3 HS nêu cách ghi dấu thanh trong tiếng có âm cuối và không có âm cuối.  +Dấu thanh ghi trên âm chính |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 22. 9. 2017**

**Ngày giảng: Thứ 4 ngày 27 tháng 9 năm 2017**

**Tập đọc**

**BÀI CA VỀ TRÁI ĐẤT**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức**

- Hiểu nghĩa các từ ngữ: hải âu, năm châu, khói hình nấm, bon H, bom A, hành tinh,…

- Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài thơ: Kêu gọi đoàn kết chống chiến tranh, bảo vệ cuộc sống bình yên và quyền bình đẳng giữa các dân tộc.

**2. Kĩ năng**

- Đọc trôi chảy , diễn cảm bài thơ.

- HS học thuộc lòng bài thơ.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS biết đoàn kết, chống lại chiến tranh, yêu cuộc sống hòa bình.

- Giáo dục học sinh biết bảo vệ môi trường sống quanh mình.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Bảng phụ ghi 1 số câu thơ hướng dẫn HS luyện đọc.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1. Kiểm tra bài cũ****.(5’)*  -Yêu cầu HS đọc bài:***Những con sếu bằng giấy***.và trả lời câu hỏi 3,4 SGK.  ***2. Bài mới.*** *(30’)*  ***2.1. Giới thiệu bài****.*  -GV bắt nhịp cho HS hát bài : Trái đất này là của chúng mình.  - Bài hát mà chúng ta vừa hát được phổ nhạc từ bài thơ Bài ca về trái đất của nhà thơ Định Hải. Nhà thơ muốn nói với chúng ta điều gì qua bài thơ? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.  ***2.2.Hướng dẫn HS luyện đọc* (10’)**  - Y/c 1 HSG đọc bài.  - GV chia bài thành 3 đọan và yêu cầu HS đọc nối tiếp  - GV kết hợp sửa chữa lỗi phát âm, ngắt nghỉ hơi chưa đúng , cách nhấn giọng chưa phù hợp với bài thơ.  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 , GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa 1 số từ khó trong phần giải thích SGK.  - Y/c HS luyện đọc theo cặp cho nhau nghe.( chú ý thể hiện giọng đọc cho phù hợp )  - GV đọc diễn cảm toàn bộ bài thơ.  ***2.3. Hướng dẫn tìm hiểu bài****.(12’)*  - GV tổ chức cho HS , trao đổi thảo luận, tìm hiểu nội dung bài thơ theo 4 câu hỏi SGK dưới sự điều khiển luân phiên của 2-3 HS .  - GV theo dõi giúp đỡ các em làm tốt và trả lời tốt.  -Đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi:  +Hình ảnh trái đất có gì đẹp?  +Tác giả so sánh trái đất với những màu sắc và con vật nào?  +Qua tìm hiểu đoạn 1 con thấy trái đất của chúng ta như thế nào?  - Đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi:  +Theo em trái đất là của những ai?  +Hai câu Thơ:“ Màu hoa nào cũng quý cũng thơm…” ý nói gì?  +Nêu ý 2 của bài?  -Đọc thầm đoạn 3 và trả lời câu hỏi:  +Chúng ta phải làm gì để giữ bình yên cho trái đất?  +Hai câu thơ cuối bài ý nói gì?  +Đoạn 3 ý nói gì?  + Bài thơ muốn nói với em điều gì?  - GV chốt lại và ghi bảng nội dung chính.  ***2.4. Hướng dẫn đọc diễn cảm.(8’)***  - Nêu giọng đọc toàn bài thơ?  - GV mời 3 em đọc lại bài thơ.  - GV uốn nắn sửa chữa giúp HS đọc với giọng vui tươi, hồn nhiên. nhấn giọng vào từ gợi tả, gợi cảm.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.  - GVvà HS cùng nhận xét đánh giá và chọn bạn đọc hay.  - Nhẩm đọc thuộc lòng bài thơ.  ***3 . Củng cố dặn dò.(5’)***  - Con sẽ làm gì để góp phần giữ bình yên trái đất?  - Y/c nhắc lại nội dung chính của bài. Liên hệ giáo dục bảo vệ môi trường  - Nhận xét chung tiết học. | -2 HS đọc kết hợp trả lời câu hỏi.  - 1 HS giỏi đọc ,lớp theo dõi.  - 3 HS đọc ,mỗi em 1 khổ thơ.  - 3 HS đọc ,mỗi em đọc1 đoạn, lớp theo dõi và nhận xét .  - HS đọc nối tiếp đọc kết hợp giải nghĩa 1 số từ ngữ khó trong sách.  - Luyện đọc theo cặp ( Đọc lặp lại để mỗi em được đọc 1lần toàn bài.)  - 2HS điều khiển lớp, sẽ tổ chức cho HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  -HS tự suy nghĩ và phát biểu***.***  + Trái đất giống như quả bóng xanh bay giữa trời xanh, có tiếng chim bồ câu......  +Màu xanh, chim bồ câu, hải âu đều tượng trưng cho hoà bình…..  ***\*Ý1:Vẻ đẹp của trái đất.***  +Của các bạn trẻ năm châu, không phân biệt màu da,….  + Mỗi loài hoa riêng có vẻ đẹp riêng,hoa nào cũng đẹp....  ***\*Ý2: Quyền bình đẳng của trẻ em trên thế giới.***  + Phải chống chiến tranh, chống bom nguyên tử.....  +Khẳng định trái đất và tất cả mọi vật đều là của những con người yêu chuộng hoà bình***.***  ***\*Ý 3: Chống chiến tranh giữ cho trái dất bình yên và trẻ mãi.***  ***\* Nêu ở MĐ - YC***  - HS trả lời và rút ra ý nghĩa của bài thơ.  +Giọng hồn nhiên vui tươi rộn ràng.  - 3HS đọc -HS chọn đoạn và đọc.  - HS luyện đọc diễn cảm cá nhân.Cử đại diện thi đọc.  -3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn.  - Thi đọc thuộc lòng cả bài. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN**( Tiếp theo)

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS : Qua ví dụ cụ thể, làm quen với một dạng quan hệ tỉ lệ và biết cách giải bài toán liên quan đến quan hệ tỉ lệ.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng xác định dạng toán và cách trình bày bài giải.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS say mê giải toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- 2 Phiếu khổ to, 2 bút dạ.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A.Kiểm tra bài cũ**:(4')  - gọi hs chữa bài ở nhà  - Kiểm tra vở bài tập của lớp  - Nhận xét, cho đIểm  **B Bài mới**:  **1.Giới thiệu bài**  - Giờ học hôm nay các em sẽ làm quen với mối quan hệ tỉ lệ khác và giải các bài toán có liên quan đến tỉ lệ này.  **2. Giảng bài mới**  **a) Giới thiệu ví dụ (5')**  - GV nêu ví dụ ( SGK)  - Yêu cầu học sinh tìm kết quả số bao gạo có được  ?: Khi số kg gạo ở mỗi bao tăng từ 5 kg lên 10 kg thì số bao gạo như thế nào?  ?: 20 bao gạo giảm đi mấy lần thì được 10 bao gạo?  ?: Khi số kg gạo ở mỗi bao lên 2 lần thì số bao gạo thay đổi như thế nào?  ? Nhìn vào bảng em có nhận xét gì về số kg gạo ở mỗi bao và số bao gạo?  **b) Bài toán (8')**  - GV treo bảng phụ viết bài toán.  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  -GVgợi ý làm theo cách “Rút về đơn vị”.  ? Đắp nền nhà 1 ngày cần bao nhiêu người?  ? Đắp 4 ngày cần bao nhiêu người?  \*GVnhận xét, chốt: Đây là cách làm “ Rút  về đơn vị”.  -GVgợi ý làm theo cách “ Tìm tỉ số”.  ? Thời gian đắp tăng thì số người ntn?  ? Bài này thời gian gấp mấy lần?  ? Vậy số người làm sẽ giảm đi mấy lần?  \*GVnhận xét, chốt: Đây là cách “Tìm tỉ số”  **3. Luyện tập:**  **Bài 1(6')**SGK - 21  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  - Hướng dẫn học sinh tìm hiểu đề bài  - Tìm cách giải: rút về đơn vị  - GVnhận xét, chốt lời giải đúng.  **Bài 2 (6')**  - Để tính được số ngày ăn cần tính số học sinh của nhà trường  - GV nhận xét, chữa bài  **Bài 3 (6')**  ? Hãy tóm tắt bài toán?  ? Biết các máy bơm cùng loại, khi gấp số máy bơm một số lần thì thời gian hút hết nước trong hồ thay đổi ntn?  - GV nhận xét, chốt lời giải đúng. | - 2 học sinh chữa bài tập 2,3 về nhà  - HS lắng nghe đẻ xác định nhiệm vụ.  - Học sinh lần lượt nêu  - Số bao gạo giảm từ 20 bao xuống còn 10 bao  - Giảm đi 2 lần  - Số kg gạo lên 2 lần thì số bao gạo giảm đi 2 lần  - 1 số học sinh nhắc lại  - Khi tăng số kg gạo ở mỗi bao gấp lên bao nhiêu lần thì số bao gạo có được giảm đi bấy nhiêu lần.  - 1 HS đọc, lớp đọc thầm.  - Tóm tắt: 2 ngày : 12 người.  4 ngày : …người?  - HS làm bảng, lớp nháp.  - Chữa bài.  **Bài giải.**  Muốn đắp xong nền nhà 1 ngày cần  12 x 2 = 24 (người)  Muốn đắp xong nền nhà 4 ngày cần  24 : 4 = 6 (người)  Đáp số: 6 người.  - HS làm bảng, lớp nháp.  - Chữa bài.  **Bài giải.**  4 ngày gấp 2 ngày số lần là:  4 : 2 = 2 (lần)  Đắp 4 ngày cần số người là:  12 : 2 = 6 (người)  Đáp số: 6 người  - 1 học sinh đọc bài toán  - HS tóm tắt.  - HS làm bảng, lớp làm vở.  - Chữa bài.  Bài giải  Muốn xong công việc trong 1 ngày cần:  10 x 7 = 70 (người)  Muốn xong công việc trong 1 ngày cần:  70 : 5 = 14 (người)  Đáp số: 14 người  - Học sinh đọc đề, tóm tắt  - 1 học sinh lên bảng, lớp làm vở bài tập  **Bài giải.**  1 người ăn hết số gạo dự trữ trong số ngày là: 20 x 120 = 2400 (ngày)  150 người ăn hết số gạo dự trữ trong số ngày là: 2400 :150 = 16 (ngày)  Đáp số: 16 ngày  - 1HS đọc bài toán.  - HS nêu.  Bài giải  6 máy bơm gấp 3 máy bơm số lần là:  6 : 3 = 2 ( lần )  6 máy bơm hút hết nước trong thờigian:  4 : 2 = 2 (giờ)  Đáp số: 2 giờ |

**C .Củng cố, dặn** dò:(2')

- Chốt lại nội dung bài. Nhận xét giờ học, về nhà làm bài tập SGK

----------------------------o0o------------------------

**Khoa học**

**TỪ TUỔI VỊ THÀNH NIÊN ĐẾN TUỔI GIÀ.**

**I-MỤC TIÊU**

**1- Kiến thức:**

* Nêu được các giai đoạn phát triển của con người từ tuổi vị thành niên đến tuổi già.

**2-Kĩ năng:**

- Rèn cho h/s nắm và kể được 1 số đặc điểm chung của tuổi vị thành niên, tuổi trưởng thành và tuổi già, xác định được mình đang ở tuổi nào

**3-Thái độ**:

- Ích lợi của việc biết cỏc giai đoạn phỏt triển của cơ thể con người

**II- CHUẨN BỊ**

-Tranh minh hoạ , phiếu học tập

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của gv | HĐ của hs |
| **A-Kiểm tra:**  -Gọi h/s nêu bài học giờ trước( nhận xét, đánh giá)  **B- Bài mới**  1. Giới thiệu  - Nêu mục tiêu, ghi đầu bài  **HĐ1: Đặc điểm của con người ở từng giai đoạn vị thành niên, trưởng thành, tuổi già**  - Chia nhóm phát cho mỗi nhóm 1 bộ các hình 1,2 3,4  + Tranh minh hoạ giai đoạn nào của con người? Nêu 1 số đặc điểm của giai đoạn đó?  - Mời đại diện các nhóm báo cáo, nhận xét, bổ sung  **HĐ2: Sưu tầm và giới thiệu người trong ảnh**  - Ktra sự cbị ảnh của h/s  - Y/c các em giới thiệu về bức ảnh của mình sưu tầm được với các bạn trong nhóm. Họ đang ở giai đoạn nào của cuộc đời?  - Gv nhận xột, động viờn  **HĐ3: Ích lợi của việc biết được các gđoạn p.triển của con người**  - Y/cầu h/s thảo luận nhóm đôi  - Biết được các giai đoạn phát triển của con người cú ích lợi gì?  - Nhận xét, bổ sung  **D.Củng cố, dặn dò**  - Nhắc lại nọi dung bài, nhận xột giờ học  Về học bài, cbị bài sau | -1 em nêu  -Nghe  - Chia nhóm,thảo luận,  **H.1** tuổi vị thành niên từ 10- 19 tuổi... tuổi dậy thì nầm trong giai đoạn đầu của tuổi vị thành niên  **H2, 3;** tuổi trưởng thành...lúc này chúng ta có thể bắt đầu bước vào tuổi vị thành niên  **H4:** tuổi già... sống điều độ và tham gia các hoạt động xã hội  -Trưng bày ảnh, trỡnh bày, nxột, bổ sung  -Thảo luận, báo cáo, nxét, bổ sung  + **Biết được đặc điểm của tuổi dậy thì** giúp chúng ta không e ngại, lo sợ về những biến đổi của cơ thể về vật chất và tinh thần  **+ Biết được đặc điểm của tuổi trưởng thành** giúp mọi người hình dung được sự trưởng thành của cơ thể mình tránh được những sai lầm nông nổi  **+ Biết được đặc điểm của tuổi già** giúp con người có những chế độ ăn uống hợp lý có thể kéo dài tuổi thọ.  -Nghe, ghi nhớ |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 22. 9. 2017**

**Ngày giảng: Thứ 5 ngày 28 tháng 9 năm 2017**

**Tập làm văn**

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

I**/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS biết chuyển một phần của dàn ý thành đoạn văn miêu tả hoàn chỉnh.

**2. Kĩ năng**

-Từ kết quả quan sát cảnh trường học của mình, HS biết lập dàn ý chi tiết cho bài văn tả ngôi trường.

**3. Thái độ**

- HS có ý thức trong việc quan sát, chọn lọc chi tiết và ghi chép.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- HS : Những ghi chép sau khi quan sát cảnh trường học.

- GV : Bút dạ, 2-3 tờ giấy khổ to để 2-3 HS làm dàn ý bài 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1.Kiểm tra bài cũ.(5’)***  -Gọi 3 HS đọc đoạn văn tả cảnh cơn mưa.  **-** Kiểm tra sự chuẩn bị của HS giờ trước  ***2. Bài mới.(30’)***  *a) Giới thiệu bài*.  - GV nêu: Trong tiết tập làm văn hôm nay các em sẽ dựa vào kết quả quan sát được về trường học để lập dàn ý cho bài văn tả trường học.  *b). Hướng dẫn HS luyện tập*.  **Bài tập1**.  - Gọi HS đọc nội dung y/c của bài tập 1.  - GV giúp HS nắm vững y/c của đề , tự làm bài.  - GV và HS cùng nhận xét sửa chữa bài của HS.  +Đối tượng em cần miêu tả là gì?  +Thời gian em quan sát vào lúc nào?  +Em tả những phần nào của cảnh?  +Tình cảm của em với mái trường ntn?  **Bài tập 2**:  - Gọi HS đọc Yêu cầu của bài.  -Y/c HS nên chọn viết một đoạn ở phần thân bài .  - GV bao quát chung và giúp đỡ những em yếu hoàn thành bài.  +Em chọn đoạn văn nào để tả?  - GVvà HS cùng chữa bài và chỉ ra cái hay trong mỗi bài để các bạn học tập.GV chấm 1 số bài đánh giá cao những bài có chọn lọc chi tiết đặc sắc , có ý riêng tự nhiên, không sáo rỗng.  3***. Củng cố, dặn dò.(5’)***  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em có ý thức chuẩn bị , viết dàn ý và trình bày tốt.  -Y/c HS về nhà hoàn thành bài và chọn 1 phần trong bài để chuyển thành đoạn văn.  - Chuẩn bị bài: *Tả cảnh(Kiểm tra viết)* | -3 HS đọc – lớp nhận xét.  -2 HS trình bày kết quả quan sát cảnh trường học.  -2 HS đọc nối tiếp nội dung bài  - HS theo dõi SGK.  HS tự lập dàn ý, 2 em viết vào phiếu khổ to.  +Là ngôi trường của em.  +Buổi sáng, trước giờ học, sau giờ tan học.  +Sân trường, lớp học, vườn trường…  +Em yêu quý, tự hào về trường em.  - 2HS đọc yêu cầu.  - HS tự viết bài và trình bày trước lớp.  - HS tự sửa bài của mình.  +HS nối tiếp nhau giới thiệu  -Em tả cảnh sân trường  -Em tả vườn trường  -Em tả lớp học….. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Mối quan hệ giữa các đại lượng tỉ lệ (nghịch)

- Giải bài toán có lien quan đến mối quan hệ tỉ lệ (nghịch)

**2. Kĩ năng**

- Rèn luyện kĩ năng giải bài toán liên quan đến tỉ lệ.

- Rèn kĩ năng xác định dạng toán và cách trình bày bài giải.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS say mê giải toán.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- 2 Phiếu khổ to, 2 bút dạ.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A. Kiểm tra bài cũ**: (4')  ?: Giờ học trước ôn những cách giải toán nào? các bước làm?  - gọi hs chữa bài tập  - GV nhận xét, cho điểm  **B. Bài mới**:  **1. Giới thiệu bài**  - Trong tiết học toán hôm nay chúng ta cùng làm các bài tập có liên quan đến mối quan hệ tỉ lệ đã học ở tiết trước.  **2. Luyện tập:**  **Bài 1(7')-** Gọi HS đọc yêu cầu bài.  ?: Giải bài tập bằng cách nào? Tại sao em chọn cách đó?  - Nhận xét, chữa bài. Chốt đáp số đúng  **Bài 2 (7')**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài  ? Tổng thu nhập của gia đình không đổi, khi tăng số con thì thu nhập bình quân hàng tháng của mỗi người sẽ thay đổi ntn?  ?: Muốn biết thu nhập bình quân hàng tháng mỗi người giảm bao nhiêu tiền trước hết chúng ta phải tính được gì?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV yêu cầu học sinh đổi chéo vở chữa bài, nhận xét.  - GV mở rộng về dân số kế hoạch hóa gia đình  **Bài 3(5p)**  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  - GV cho lớp trao đổi cặp đôi.  - GV nhận xét, chốt lời giải đúng.  **Bài 4(5p)**  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  - GV cho lớp trao đổi cặp đôi.  - GV nhận xét, chốt lời giải đúng.  **C. Củng cố dặn dò**: 2p  - Nhận xét giờ học  - Dặn dò chuẩn bài bài sau  - Chuẩn bị giờ sau | - 1 học sinh nêu  - 1 em chữa bài tập 3  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc đề , tóm tắt  - Tìm tỉ số.  - Lớp làm bài vào vở. 1 HS lên bảng.  Bài giải  3000 đồng gấp 1500đồng số lần là:  3000 : 1500 = 2 ( lần )  Nếu mua với giá 1500đồng thì được:  25 x 2 = 50 ( quyển )  Đáp số: 50 quyển  -Đọc bài toán.Tóm tắt bài.  - Tổng thu nhập của gia đình không đổi, khi tăng số con thì thu nhập bình quân hàng tháng của mỗi người sẽ bị giảm  - Tính tổng thu nhập xong tính bình quân thu nhập của 1 người khi thêm 1 con rồi tính số tiền bị giảm.  - Làm bài vào vở bài tập, 1 HS lên bảng.  Bài giải  Tổng thu nhập của gia đình 3 người là:  3 x 800 000 = 2 400 000 (đ)  Bình quân thu nhập của gia đình nếu thêm 1 con là:  2 400 000 : 4 = 600 000 (đ)  Bình quân thu nhập mỗi người giảm:  800 000 – 600 000 = 200 000 ( đồng )  Đáp số: 200 000đ    - 1 học sinh đọc bài toán.  - Học sinh tự làm bài tập, nêu kết quả.  Bài giải  30 người gấp 10 người số lần là:  30 : 10 = 3 (lần)  30 người cùng đào 1 ngày được số m là:  35 x 3 = 105 ( m )  Đáp số: 105m  - Lớp nhận xét.  - Đọc bài toán và tóm tắt.  - 1 HS lên bảng, dưới lớp làm vào vở  Bài giải  Xe tải có thể chở được số kg gạo là:  300 x 50 = 1 500 ( kg )  Xe tải có thể chở được số bao 75kg là:  1 500 : 75 = 200 (bao)  Đáp số: 200 bao |

----------------------------o0o------------------------

**Luyện từ và câu**

**LUYỆN TẬP VỂ TỪ TRÁI NGHĨA**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Thực hành, luyện tập về từ trái nghĩa: tìm từ trái nghĩa theo yêu cầu, đặt câu với từ trái nghĩa.

**2. Kĩ năng**

- HS biết vận dụng những hiểu biết đã có về từ trái nghĩa, làm đúng các bài tập thực hành về tìm từ trái nghĩa, đặt câu với 1 số cặp từ trái nghĩa tìm được.

- Biết thêm 1 số thành ngữ, tục ngữ có cặp từ trái nghĩa và học thuộc.

**3. Thái độ**

- Có ý thức trong việc sử dụng từ trái nghĩa cho phù hợp với ngữ cảnh và viết văn.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV chép sẵn bài tập 1 lên bảng.Phiếu học tập cho bài 2,3.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1*. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  - Thế nào là từ trái nghĩa? Cho ví dụ?  - Y/c đọc thuộc các thành ngữ, tục ngữ ở bài trước.  ***2. Bài mới.(30’)***  ***a.Giới thiệu bài****.*  - Các em đã hiểu thế nào là từ trái nghĩa, tác dụng của từ trái nghĩa. tiết học này các em cùng luyện tập tìm từ trái nghĩa và sủ dụng từ trái nghĩa.  ***b.Hướng dẫn HS làm bài tập*.**  **Bài tập 1.**  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1.  - GV ghi nội dung bài lên bảng.  - Tổ chức cho HS Làm bài ,GV giúp đỡ những em yếu.  - GVvà HS cùng chữa bài.  +Con hiểu nghĩa mỗi câu thành ngữ trên như thế nào?  **Bài tập 2**.  - Y/c HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp để tìm đúng từ.  - GV và HS cùng nhận xét kết luận.  **Bài tập 3**.  - Yêu cầu HS đọc nội dung bài.  - GV hướng dẫn như bài 2.  - GV giúp HS đọc thuộc và HS hiểu nghĩa 1 số thành ngữ.  **Bài tâp 4**  - Gọi HS nêu đề bài.  - GV giúp HS nắm vững đề bài.  - GV thu chấm chữa 1 số bài  **3*. Củng cố, dặn dò.(5’)***  -Bài hôm nay luyện tập về loại từ nào?  - Y/c nhắc lại thế nào là từ trái nghĩa? Cho VD.  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em học tốt.  - Y/c HS về nhà tự tìm cặp từ trái nghĩa và học thuộc các câu thành ngữ, tục ngữ của bài 2.  - Chuẩn bị bài: *Mở rộng vốn từ : Hoà bình.* | - 2 HS đọc.Lớp theo dõi và nhận xét.  - 2 HS đọc đề.Lớp đọc đề và làm cá nhân.  - HS đại diện lên gạch chân các từ trái nghĩa trên bảng.  + Ăn ***ít***ngon ***nhiều***  + Ba ***chìm*** bảy ***nổi***  + ***Nắng***chóng trưa, ***mưa*** chóng tối  + Yêu ***trẻ***, trẻ đến nhà; kính ***già,***già để tuổi cho  -HS nối tiếp nhau trả lời.  + Ăn ít nói nhiều: ăn ngon chất lượng tốt hơn ăn nhiều mà không ngon.  + Ba chìm bảy nổi: cuộc đời vất vả gặp nhiều khó khăn  + Nắng chóng trưa, mưa chóng tối: trời nắng có cảm giác chóng đến trưa, trời mưa có cảm giác nhanh đến tối.  - 2 HS nêu đề bài..HS thảo luận và cùng làm vào phiếu theo cặp.  a. Nhỏ -lớn  b. Dưới - trên  c. Chết - sống  - HS đọc đề  -HS làm tương tự bài 2.  a.Việc **nhỏ** nghĩa *lớn.*  b. Áo rách **khéo** vá hơn lành *vụng* may.  c. Thức *khuya* dậy **sớm.**  -2 HS đọc đề bài.  -HS tự làm bài vào vở và đọc bài chữa bài trước lớp.  a) cao/lùn; cao/thấp; to/bé..  b) khóc/cười; lên/ xuống....  c) buồn/vui; sướng/ khổ....... |

----------------------------o0o------------------------

**Khoa học**

**VỆ SINH Ở TUỔI DẬY THÌ.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**.

- Nêu được những việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh bảo vệ sức khỏe tuổi dậy thì.

**2.Kĩ năng:**

- Thực hiện vệ sinh ở tuổi dậy thì.

**3.Thái độ**:

- Có ý thức giữ vệ sinh ở tuổi dậy thì.

**II. CHUẨN BỊ**

**-**  Tranh minh hoạ sgk.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của gv | HĐ của hs |
| **A.Bài cũ.**  + Biết được các giai đoạn phát triển của con người có ích lợi gì?  **B. Bài mới.**  -Giới thiệu ghi đầu bài.  **1.HĐ 1. Động não**  + ở tuổi dậy thì chúng ta cần làm gì để giữ cho cơ thể luôn sạch và thơm tho?  +Các việc làm này có tác dụng như thế nào?  Theo dõi nhận xét.  **=>KL***:Tất cả những việc làm trên là cần thiết để giữ vệ sinh cơ thể nói chung, nhưng ở tuổi dậy thì cơ quan sinh dục mới phát triển vì vậy cần phải biết giữu vệ sinh cơ quan sinh dục.*  **2. HĐ2. Quan sát tranh và trả lời .**  \* Xác định việc nên và không nên làm để bảo vệ sức khoẻ ở tuổi dậy thì.  Yêu cầu quan sát tranh 4,5,6,7 sgk T 19.  +Hãy chỉ và nói nội dung từng hình trong sgk.?  Yêu cầu thảo luận nhóm.  +Chúng ta nên làm gì để bảo vệ sức khoẻ thể chất ở tuổi dậy thì?  Theo dõi bổ sung ý kiến cho h/s.  **=>KL**: *ở tuổi dậy thì chúng ta cần ăn uống đủ chất, tăng cường luyện tập thể dục thể thao, vui chơi giải trí lành mạnh. Tuyệt đối không sử dụng các chất gây nghiện. không xem phim ảnh sách* *báo không lành mạnh.*  -Yêu cầu học sinh đọc thông tin bạn cần biết.  **3. Củng cố dặn dò.**  -Chốt nội dung bài học , chuẩn bị cho giờ học sau.  -Tuyên dương học sinh. | - 2 học sinh trả lời .  -Lắng nghe  + rửa mặt, tắm gội, thay quần áo…  +Nêu tác dụng của những việc vừa làm  Nghe  -Quan sát tranh T19.  -Thảo luận nhóm  -Phát biểu ý kiến của mình về nội dung từng hình.  -Đại diện học sinh trả lời câu hỏi.  -Lắng nghe.  -Đọc thông tin sgk |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 22. 9. 2017**

**Ngày giảng: Thứ 6 ngày 29 tháng 9 năm 2017**

**Tập làm văn**

**TẢ CẢNH**( Kiểm tra viết).

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Gúp HS thực hiện viết một đoạn văn hoàn chỉnh.

**2. Kĩ năng**

- HS biết trình bày 1 bài văn tả cảnh hoàn chỉnh rõ ràng.

- HS viết được 1 bài văn tả cảnh theo đề bài cho sẵn.

**3. Thái độ**

- Có ý thức học tập tốt.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV : Bảng phụ viết cấu tạo của bài văn tả cảnh.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1*. Kiểm tra bài cũ.***  ***2.Bài mới.***  *a) Giới thiệu bài.*  - GV nêu mục đích ,yêu cầu của giờ học  ***b) Ra đề.***  - GV chép 3 đề như sách giáo khoa lên bảng.  *c ) Hướng dẫn làm bài.*  - Y/c HS lựa chọn 1 trong 3 đề đã cho để viết thàng bài văn hoàn chỉnh.  + Để viết được 1 bài văn tả cảnh hay ta cần nhớ những kiến thức gì?  - HS tự làm bài cá nhân trong khoảng 25 phút. | -3 HS đọc đề.  1. Tả cảnh 1 buổi sáng(hoặc trưa, chiều) trong công viên...  2. Tả 1 cơn mưa.  3. Tả ngôi nhà của em.  - 2 HS trả lời.  + Nhớ cấu tạo của bài văn tả cảnh.  + Thể hiện sự quan sát tinh tế  + Dùng từ chính xác, gợi tả, gợi cảm có sáng tạo.  + Viết và trình bày sạch đẹp.  - 2 HS đọc bài của mình |

***3. Củng cố ,dặn dò***

- GV thu bài để nx 1 số bài trước lớp- nhận xét chung.

- GV nhận xét tiết học .

- Y/c HS về nhà tiếp tục ôn văn tả cảnh và chuẩn bị bài tuần sau: *Tập làm báo cáo thống kê.*

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS luyện tập củng cố cách giải bài toán liên quan đến tỉ lệ toán về " Tìm hai số biết tổng (hiệu) và tỉ số của hai số đó”.

- Các mối quan hệ tỉ lệ đã học.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng xác định dạng toán và cách trình bày bài giải.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS say mê giải toán.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- SGK, Bảng con

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ của GV | HĐ của HS |
| **A. Kiểm tra bài cũ**:( 4')  - GV: 2 con gà mái : 35 trứng  62 con gà mái : ? trứng  - Nhận xét  **B. Bài mới**:  **1. Giới thiệu bài**  - Giờ học hôm nay chúng ta cùng làm các bài toán có lời văn theo các dạng đã học.  **2. Luyện tập:**  **Bài 1(8')**  - Gọi HS đọc đề bài  ? Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  ? Bài này thuộc dạng toán nào?  ? Hãy nêu cách giải bài toán tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của 2 số đó?  - GV nhận xét, chốt đáp số đúng  **Bài 2 (7')**  ? Hãy tóm tắt bài toán bằng sơ đồ?  ?: Đây là dạng toán gì?  ?: Cách giải bài toán tìm 2 số khi biết hiệu và tỉ số của 2 số đó?  - GV nhận xét, chốt lời giải đúng.  ?: Nhắc lại cách tính chu vi hình chữ nhật?  **Bài 3 (7')**  **-** Gọi 1 HS đọc đề bài.  - GV tóm tắt: 1tạ : 60 kg gạo.  300 kg : … kg gạo?  ? Bài này ta chọn cách nào? Vì sao?  - GV cho lớp trao đổi cặp đôi.  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  - Yêu cầu học sinh đổi chéo vở, chấm 1 số bài  **Bài 4 (8')**  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài  - gv tóm tắt  100km : 12*l* xăng  50km : …*l* xăng ?  - Nhận xét, chốt đáp số đúng, tuyên dương nhóm làm tốt.  **C. Củng cố dặn dò**:(3')  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò về nhà  - Chuẩn bị giờ sau. | - Học sinh lên bảng  - Lớp làm vở bài tập, nhận xét  62 gấp 2 số lần là :  62 : 2 = 31 ( lần )  62 con gà mái có số trứng là :  31 x 35 = 1085 ( quả )  Đáp số : 1085 quả  - HS lắng nghe.  -Đọc bài toán và tóm tắt.  - Bài toán cho biết 1 lớp có 28 bạn và số nam bằng số bạn nữ. Tìm số hs nữ, nam.  - Dạng tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số.  Bài giải  Tổng số phần bằng nhau  2+ 5 = 7 ( phần )  Số học sinh nam là  28 :7 x 2 = 8 ( bạn )  Số học sinh nữ là  28- 8= 20 ( bạn )  Đáp số : Nam : 8 bạn  - Đọc bài toán.  - HS tóm tắt.  - Tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của 2 số đó.  - HS nêu cách làm:  + B1: Vẽ sơ đồ minh hoạ  + B2: Tìm hiệu số phần bằn nhau  + B3: Tìm các số(bé, lớn)  - Lớp làm vở bài tập, 1 em làm bảng phụ.  - Lớp nhận xét kết quả  **Bài giải**  Theo sơ đồ chiều rộng HCN là:  15 : ( 2 – 1 ) x 1 = 15 ( m )  Chiều dài mảnh đất HCN là:  15 + 15 = 30 ( m )  Chu vi mảnh đất HCN là:  ( 30 + 15 ) x 2 = 90 ( m )  Đáp số: 90 m  Đáp số : 9 em nam; 27 em nữ.  - 1 HS đọc bài toán.  - Tìm 2 số biết hiệu và tỉ số của 2 số đó.  - 1 HS nêu:  + B1: Vẽ sơ đồ minh hoạ  + B2: Tìm hiệu số phần bằng nhau  + B3: Tìm các số( bé, lớn)  - Lớp làm vở bài tập, 1HS làm bảng phụ.  - Nhận xét - chữa bài  - HS nêu.  Bài giải :  100 km gấp 50 km số lần là :  100: 50 = 2 (lần)  Ô tô đi 50 km tiêu thụ số lít xăng là :  12 : 2 = 6 (l )  Đáp số : 6 ( lít )  -Nêu bài toán.  - Làm và chữa bài trên bảng. |

----------------------------o0o------------------------

###### SINH HOẠT

1. **Mục tiêu**

Giúp học sinh:

* Nhận ra ưu, khuyết điểm của bản thân trong tuần qua.
* Đề ra phương hướng phấn đấu trong tuần tới.
* Giáo dục ý thức phê và tự phê cho học sinh.

**II. Chuẩn bị.**

* Ghi chép trong tuần.

**III. Các hoạt động.**

1. Ổn định tổ chức

* Cả lớp hát.

1. Nội dung sinh hoạt.

* Các tổ trưởng nhận xét các ưu, khuyết điểm của các tổ viên trong tổ.
* Lớp phó học tập nhận xét về tình hình học tập của lớp trong tuần qua.
* Lớp trưởng nhận xét chung, các bạn khác lắng nghe sau đó có ý kiến bổ sung.
* Gv nhận xét, đánh giá tình hình lớp về mọi mặt:

\*Ưu điểm:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Nhược điểm:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Bình xét thi đua các tổ trong tuần:

* Tổ 1:..........
* Tổ 2:..........
* Tổ 3:..........
* Phương hướng phấn đấu trong tuần tới.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

----------------------------o0o------------------------